

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

STT	Nội dung yêu cầu	Chấm điểm (với thang điểm 100)		
		Điểm tối đa	Điểm chi tiết	Điểm tối thiểu
I	Công tác chuẩn bị, tổ chức	12		8,4
1	Am hiểu của nhà thầu về gói thầu: + Hiểu biết về vị trí, phạm vi công việc của gói thầu; + Hiểu biết về thuận lợi, khó khăn về mặt bằng phạm vi công việc.	3		
	- Nhà thầu có hiểu biết đúng và đầy đủ nội dung yêu cầu trên. Trình bày một cách chi tiết và phù hợp với điều kiện thực hiện gói thầu.		3	
	- Nhà thầu có hiểu biết đúng và đầy đủ nội dung yêu cầu trên. Trình bày chưa chi tiết, còn sơ sài nhưng phù hợp với điều kiện thực hiện gói thầu.		2,1	
	- Nhà thầu có hiểu biết sai hoặc không đầy đủ nội dung yêu cầu trên hoặc không phù hợp với điều kiện thực hiện gói thầu.		0	
2	Hiện trạng lưới đèn, đánh giá, phân tích hệ thống các tuyến chiếu sáng hiện trạng	4		
	- Nhà thầu có đánh giá, phân tích hệ thống chiếu sáng hiện trạng của gói thầu. Có thể hiện vị trí hiện trạng tuyến và các tủ điều khiển chiếu sáng các tuyến trên trục chính trên bản đồ GoogleMap hoặc phần mềm GIS.		4	
	- Nhà thầu có đánh giá, phân tích hệ thống chiếu sáng hiện trạng của gói thầu.		2,8	
	- Nhà thầu không có đánh giá/ không phân tích hệ thống chiếu sáng hiện trạng của gói thầu.		0	
3	Hệ thống tổ chức của nhà thầu trên hiện trường (bao gồm sơ đồ tổ chức và thuyết minh sơ đồ tổ chức).	3		
	- Nhà thầu có sơ đồ và thuyết minh sơ đồ tổ chức. Sơ đồ thể hiện được thành phần tham gia gói thầu (từ Ban lãnh đạo đến các tổ đội thi công). Thuyết minh nêu được: mục đích, chính sách của hệ thống tổ chức của nhà thầu; chức năng, nhiệm vụ của các thành phần tham gia; cơ chế phối hợp giữa các thành phần tham gia gói thầu và giữa nhà thầu với Chủ đầu tư.		3	
	- Nhà thầu không có sơ đồ hoặc không có thuyết minh sơ đồ hoặc sơ đồ không thể hiện được thành phần tham gia (từ Ban lãnh đạo đến các tổ đội thi công) hoặc thuyết minh không nêu được đầy đủ: mục đích, chính sách, chức năng, nhiệm vụ, cơ chế phối hợp theo yêu cầu trên.		0	
4	Khả năng cung cấp các loại vật tư, thiết bị chính	2		

STT	Nội dung yêu cầu	Chấm điểm (với thang điểm 100)		
		Điểm tối đa	Điểm chi tiết	Điểm tối thiểu
	(hàng hóa) cho gói thầu: Cáp điện, dây điện, ống nhựa xoắn, aptomat, chóa đèn. + Yêu cầu về toàn bộ vật tư, thiết bị phục vụ gói thầu: Cam kết hàng hóa mới 100%; cam kết hàng hóa chưa qua sử dụng; cam kết hàng hóa có năm sản xuất từ năm 2025 trở lại đây; cam kết hàng hóa phải bao gồm đầy đủ phụ kiện tiêu chuẩn kèm theo; cam kết sẽ xuất trình giấy chứng nhận xuất xứ của hàng hóa (Đối với hàng hóa được sản xuất ngoài nước); cam kết sẽ xuất trình giấy chứng nhận chất lượng của hàng hóa (Đối với hàng hóa trong nước, nhà thầu phải cam kết xuất trình giấy chứng nhận chất lượng xuất xưởng). + Có tài liệu chứng minh nhà thầu là đơn vị sản xuất hoặc có đơn vị cung cấp các hàng hóa nêu trên. + Cam kết khả năng huy động vật tư, thiết bị chính để thay thế không quá 24h sau khi phát hiện có sự cố xảy ra. + Cam kết bảo hành và hỗ trợ kỹ thuật cho toàn bộ vật tư, thiết bị phục vụ gói thầu theo thời gian bảo hành của nhà sản xuất. + Cam kết toàn bộ vật tư, thiết bị phục vụ gói thầu đảm bảo được đồng nhất, đồng bộ với hệ thống vận hành hiện hữu, sẽ thực hiện chuyển giao công nghệ (nếu có).			
	<i>- Nhà thầu có cam kết đầy đủ các nội dung trên. Có hợp đồng nguyên tắc/hợp đồng kinh tế với bên cung cấp đầy đủ các loại vật tư, thiết bị (hàng hóa) trên trong trường hợp không có tài liệu chứng minh nhà thầu là đơn vị sản xuất.</i>		2	
	<i>- Nhà thầu có cam kết không đầy đủ các nội dung trên hoặc không có hợp đồng nguyên tắc/hợp đồng kinh tế với bên cung cấp đầy đủ các loại vật tư, thiết bị (hàng hóa) trên đồng thời không có tài liệu chứng minh nhà thầu là đơn vị sản xuất.</i>		0	
II	Giải pháp kỹ thuật/quy trình thực hiện chi tiết cho các nội dung công việc chính.	30		21
1	Giải pháp kỹ thuật để thực hiện gói thầu theo khối lượng mời thầu, bao gồm nhưng không giới hạn các công việc chính sau đây: Công tác vận hành trạm đèn 2 chế độ bằng đồng hồ hẹn giờ; Công tác thay thế bóng đèn, cáp điện, dây điện và các phụ kiện khác.	12		

STT	Nội dung yêu cầu	Chấm điểm (với thang điểm 100)		
		Điểm tối đa	Điểm chi tiết	Điểm tối thiểu
	- Nhà thầu có giải pháp đầy đủ các nội dung trên, trình bày chi tiết, khả thi và phù hợp với các tiêu chuẩn quy định.		12	
	- Nhà thầu có giải pháp trình bày còn sơ sài nhưng giải pháp đầy đủ các nội dung trên, khả thi và phù hợp với các tiêu chuẩn quy định.		8,4	
	- Nhà thầu không có hoặc có giải pháp nhưng không đầy đủ các nội dung trên/không chi tiết/không khả thi/không phù hợp với các tiêu chuẩn quy định.		0	
2	Kế hoạch triển khai của nhà thầu: + Bảng kế hoạch triển khai chi tiết các công việc của từng tháng theo thời gian thực hiện gói thầu. + Bảng kế hoạch triển khai phải thể hiện rõ các công việc dự kiến thực hiện từng ngày của tháng và thể hiện khối lượng dự kiến của từng công việc sẽ thực hiện trong tháng đó.	10		
	- Nhà thầu có đề xuất kế hoạch triển khai đầy đủ các nội dung trên, kế hoạch triển khai đảm bảo khả thi và phù hợp với các nội dung công việc của gói thầu.		10	
	- Nhà thầu không có hoặc có kế hoạch triển khai nhưng không đầy đủ các nội dung trên/không khả thi/không phù hợp với các nội dung công việc của gói thầu.		0	
3	Nhà thầu có tối thiểu 10 công nhân lao động, trong đó có ít nhất 3 công nhân có chứng chỉ/chứng nhận bồi dưỡng/bằng cấp về điện. Toàn bộ nhân công có giấy chứng chỉ/chứng nhận huấn luyện về an toàn, vệ sinh lao động.	5		
	- Nhà thầu có cam kết huy động đầy đủ số lượng nhân công và có tài liệu chứng minh (chứng chỉ/chứng nhận/bằng nghề về điện, chứng chỉ/chứng nhận huấn luyện về an toàn, vệ sinh lao động) kèm theo E-HSDT.		5	
	- Nhà thầu cam kết sẽ huy động đầy đủ số lượng nhân công và cam kết các công nhân sẽ được huấn luyện về an toàn, vệ sinh lao động chuẩn bị thực hiện gói thầu.		3,5	
	- Nhà thầu không có tài liệu chứng minh (chứng chỉ/chứng nhận/bằng nghề về điện, chứng chỉ/chứng nhận huấn luyện về an toàn, vệ sinh lao động) kèm theo E-HSDT đồng thời không cam kết sẽ huy động đầy đủ số lượng nhân công và cam kết các công nhân sẽ được huấn luyện về an toàn, vệ sinh lao		0	

STT	Nội dung yêu cầu	Chấm điểm (với thang điểm 100)		
		Điểm tối đa	Điểm chi tiết	Điểm tối thiểu
	<i>động chuẩn bị thực hiện gói thầu.</i>			
4	Phương án cung ứng vật tư, thiết bị đảm bảo tiến độ, đáp ứng được trong trường hợp cần tăng cường, khi có sự cố xảy ra (bố trí không quá 24h) khi thực hiện gói thầu.	3		
	<i>- Nhà thầu có phương án đầy đủ các nội dung trên, trình bày chi tiết, khả thi và phù hợp với điều kiện thực hiện gói thầu.</i>		3	
	<i>- Nhà thầu có phương án trình bày còn sơ sài nhưng phương án đầy đủ các nội dung trên, khả thi và phù hợp với điều kiện thực hiện gói thầu.</i>		2,1	
	<i>- Nhà thầu không có hoặc có phương án nhưng không đầy đủ các nội dung trên/không chi tiết/không khả thi/không phù hợp với điều kiện thực hiện gói thầu.</i>		0	
III	Quản lý chất lượng	20		14
1	Hệ thống quản lý chất lượng nội bộ của nhà thầu (bao gồm sơ đồ, thuyết minh).	3		
	<i>- Nhà thầu trình bày hệ thống quản lý chất lượng nội bộ của nhà thầu một cách chi tiết.</i>		3	
	<i>- Nhà thầu không trình bày hoặc có trình bày nhưng thiếu sơ đồ hoặc thiếu thuyết minh hoặc trình bày không chi tiết.</i>		0	
2	Nhật ký thi công/nhật ký thực hiện công việc	6		
	<i>- Nhà thầu có phương án đầy đủ các nội dung trên, trình bày chi tiết, khả thi và phù hợp với điều kiện thực hiện gói thầu.</i>		6	
	<i>- Nhà thầu có phương án trình bày còn sơ sài nhưng phương án đầy đủ các nội dung trên, khả thi và phù hợp với điều kiện thực hiện gói thầu.</i>		4,2	
	<i>- Nhà thầu không có hoặc có phương án nhưng không đầy đủ các nội dung trên/không chi tiết/không khả thi/không phù hợp với điều kiện thực hiện gói thầu.</i>		0	
3	Kế hoạch, nội dung nghiệm thu công việc và quản lý tài liệu.	8		
	<i>- Nhà thầu có phương án đầy đủ các nội dung trên, trình bày chi tiết, khả thi và phù hợp với điều kiện thực hiện gói thầu.</i>		8	
	<i>- Nhà thầu có phương án trình bày còn sơ sài nhưng phương án đầy đủ các nội dung trên, khả thi và phù hợp với điều kiện thực hiện gói thầu.</i>		5,6	
	<i>- Nhà thầu không có hoặc có phương án nhưng</i>		0	

STT	Nội dung yêu cầu	Chấm điểm (với thang điểm 100)		
		Điểm tối đa	Điểm chi tiết	Điểm tối thiểu
	<i>không đầy đủ các nội dung trên/không chi tiết/không khả thi/không phù hợp với điều kiện thực hiện gói thầu.</i>			
4	Kiểm tra chất lượng vật tư cho gói thầu	3		
	<i>- Nhà thầu có giải pháp trình bày chi tiết, khả thi và phù hợp với điều kiện thực hiện gói thầu.</i>		3	
	<i>- Nhà thầu có giải pháp trình bày còn sơ sài nhưng giải pháp khả thi và phù hợp với điều kiện thực hiện gói thầu.</i>		2,1	
	<i>- Nhà thầu không có hoặc có giải pháp nhưng không chi tiết/không khả thi/không phù hợp với điều kiện thực hiện gói thầu.</i>		0	
IV	Đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh môi trường, phòng cháy chữa cháy, an ninh trật tự,...	26		18,2
1	Giải pháp xử lý sự cố khi xảy ra thiên tai, mưa bão.	6		
	<i>- Nhà thầu có giải pháp đầy đủ các nội dung trên, trình bày chi tiết, khả thi và phù hợp với điều kiện thực hiện gói thầu.</i>		6	
	<i>- Nhà thầu có giải pháp trình bày còn sơ sài nhưng giải pháp đầy đủ các nội dung trên, khả thi và phù hợp với điều kiện thực hiện gói thầu.</i>		4,2	
	<i>- Nhà thầu không có hoặc có giải pháp nhưng không đầy đủ các nội dung trên/không chi tiết/không khả thi/không phù hợp với điều kiện thực hiện gói thầu.</i>		0	
2	Biện pháp bảo đảm an ninh, trật tự khu vực, điều tiết giao thông trong quá trình thực hiện.	5		
	<i>- Nhà thầu có biện pháp đầy đủ các nội dung trên, trình bày chi tiết, khả thi và phù hợp với điều kiện thực hiện gói thầu.</i>		5	
	<i>- Nhà thầu có biện pháp trình bày còn sơ sài nhưng biện pháp đầy đủ các nội dung trên, khả thi và phù hợp với điều kiện thực hiện gói thầu.</i>		3,5	
	<i>- Nhà thầu không có hoặc có biện pháp nhưng không đầy đủ các nội dung trên/không chi tiết/không khả thi/không phù hợp với điều kiện thực hiện gói thầu.</i>		0	
3	Biện pháp đảm bảo an toàn: + Tổ chức đào tạo, thực hiện và kiểm tra an toàn lao động. + Biện pháp tổ chức sơ cấp cứu và ứng cứu khẩn cấp. + Đảm bảo an toàn giao thông.	10		

STT	Nội dung yêu cầu	Chấm điểm (với thang điểm 100)		
		Điểm tối đa	Điểm chi tiết	Điểm tối thiểu
	+ Quy định về quy trình làm việc hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng hoặc định kỳ đối với các công việc có yêu cầu cụ thể đảm bảo an toàn lao động. + Quy trình thực hiện việc theo dõi, báo cáo công tác quản lý an toàn lao động định kỳ, đột xuất.			
	- Nhà thầu có biện pháp đầy đủ các nội dung trên, trình bày chi tiết, khả thi và phù hợp với điều kiện thực hiện gói thầu.		10	
	- Nhà thầu có biện pháp trình bày còn sơ sài nhưng biện pháp đầy đủ các nội dung trên, khả thi và phù hợp với điều kiện thực hiện gói thầu.		7	
	- Nhà thầu không có hoặc có biện pháp nhưng không đầy đủ các nội dung trên/không chi tiết/không khả thi/không phù hợp với điều kiện thực hiện gói thầu.		0	
4	Biện pháp đảm bảo phòng chống cháy nổ	5		
	- Nhà thầu có biện pháp đầy đủ các nội dung trên, trình bày chi tiết, khả thi và phù hợp với điều kiện thực hiện gói thầu.		5	
	- Nhà thầu có biện pháp trình bày còn sơ sài nhưng biện pháp đầy đủ các nội dung trên, khả thi và phù hợp với điều kiện thực hiện gói thầu.		3,5	
	- Nhà thầu không có hoặc có biện pháp nhưng không đầy đủ các nội dung trên/không chi tiết/không khả thi/không phù hợp với điều kiện thực hiện gói thầu.		0	
V	Các nội dung khác	12		
1	Nhà thầu chưa từng vi phạm về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP.	5		
	- Nhà thầu cam kết đáp ứng đầy đủ và đúng theo các yêu cầu trên.		5	
	- Nhà thầu không cam kết đáp ứng đầy đủ hoặc không đúng theo các yêu cầu trên.		0	
2	Cách trình bày	7		
	- Hồ sơ được sắp xếp, bố trí theo trình tự của các tiêu chí đánh giá, trình bày nội dung dễ hiểu, rõ ràng và phân rõ từng mục theo yêu cầu.		7	
	- Hồ sơ được sắp xếp, bố trí theo trình tự của các tiêu chí đánh giá, trình bày nội dung chưa dễ hiểu nhưng phân rõ từng mục theo yêu cầu.		4,9	
	- Hồ sơ được sắp xếp, bố trí không theo trình tự của các tiêu chí đánh giá hoặc trình bày nội dung khó hiểu hoặc không phân rõ từng mục theo yêu cầu.		0	
TC	Tổng cộng	100		70

Ghi chú:

- Một hồ sơ dự thầu được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về mặt kỹ thuật khi có tổng số điểm kỹ thuật đạt ≥ 70 điểm đồng thời không có bất kỳ tiêu mục (tiêu mục là các yêu cầu tại STT I, II,... tại bảng trên) thấp hơn điểm tối thiểu tại tiêu mục đó.
- Một hồ sơ dự thầu được đánh giá là không đáp ứng yêu cầu về mặt kỹ thuật khi có tổng số điểm kỹ thuật đạt ≤ 70 điểm hoặc có bất kỳ tiêu mục (tiêu mục là các yêu cầu tại STT I, II,... tại bảng trên) thấp hơn điểm tối thiểu tại tiêu mục đó.
- Lưu ý: Bảng trên có dấu “/” được hiểu là “hoặc”.
- Toàn bộ nội dung của nhà thầu trình bày phải phù hợp với yêu cầu kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật của gói thầu, phù hợp với điều kiện, phạm vi thực hiện gói thầu.
- Các nội dung liên quan đến cam kết, nhà thầu không cung cấp trong E-HSDT mà phải làm rõ, bổ sung thì sẽ bị trừ 50% điểm tại nội dung đó.
- Mỗi nội dung của tiêu chí đánh giá nêu ra đều nhằm đến một khía cạnh quản lý khác nhau, thiết lập một hệ thống toàn diện. Do đó Nhà thầu phải trình bày nội dung đề xuất tương ứng và riêng biệt cho từng tiêu chí đánh giá được nêu trong hồ sơ. Mỗi tiêu chí phải được lập thành một mục mục lục rõ ràng, không trình bày lồng ghép hoặc gộp chung các nội dung có tính chất tương đồng, đảm bảo mỗi khía cạnh quản lý đều có giải pháp/phân tích cụ thể và độc lập. Việc trình bày thiếu sót hoặc gộp các nội dung tiêu chí sẽ được coi là không đáp ứng đầy đủ yêu cầu của hồ sơ mời thầu.

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), sau ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

Mục 5. Phương án kỹ thuật thay thế trong E-HSDT

Trường hợp cho phép nhà thầu đề xuất phương án kỹ thuật thay thế theo quy định tại Mục 12 E-CDNT, E-HSDT sẽ được đánh giá như sau: Không có

Mục 6. Trường hợp gói thầu chia thành nhiều phần độc lập

Trường hợp gói thầu chia thành nhiều phần độc lập: Không có